TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TRÙNG KHÁNH** **TỈNH CAO BẰNG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 40/2025/HS-ST
Ngày: 14/5/2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TRÙNG KHÁNH

Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nông Quốc Hùng.

Các hội thẩm nhân dân: Ông Hoàng Văn Tâm và bà Lục Thị Tuyên.

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà La Thị Huệ - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Trùng Khánh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Trùng Khánh tham gia phiên tòa: Ông Hoàng Văn Biên - Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 5 năm 2025 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Trùng Khánh, tỉnh Cao Bằng tiến hành xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 34/2025/TLST-HS ngày 28 tháng 3 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 37/2025/QĐXXST-HS ngày 25/4/2025; Quyết định hoãn phiên tòa số: 04/2025/HSST-QĐ ngày 08/5/2025 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Văn Y**; Giới tính: nam; Tên gọi khác: không; Sinh ngày 15 tháng 12 năm 1988, tại xã C, thành phố N, tỉnh N; Nơi thường trú và nơi ở hiện tại: xóm S, xã C, thành phố N, tỉnh N; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không; nghề nghiệp: Lái xe; trình độ học vấn: 09/12; Con ông Nguyễn Văn T (đã chết) và con bà Nguyễn Thị M, sinh năm 1963; Vợ: Phạm Thu H, sinh năm 1990; Con: 03 con, con lớn sinh năm 2009, con nhỏ sinh năm 2017; Tiền án, tiền sự: Không có;

Bị cáo hiện đang bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú tại xã C, thành phố N, tỉnh N. Có mặt

Người bị hại: Hoàng Thị X (Đã chết).

Người đại diện hợp pháp của bị hại: Đoàn Cảnh A - Sinh năm 1988, nơi cư trú: Xóm P, xã V, huyện K, tỉnh B. Vắng mặt có lý do.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Nguyễn Văn Q, sinh năm 1991. Nơi cư trú: Xóm Ô, xã Đ, huyện G, tỉnh N.

Đại diện theo ủy quyền của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Đoàn Văn U, sinh năm 1987, nơi cư trú: Tổ Z, thị trấn K, huyện K, tỉnh B. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 14 giờ ngày 13/10/2024, Nguyễn Văn Y, sinh năm 1988, trú tại xóm S, xã C, thành phố N, tỉnh N có giấy phép lái xe hạng E và FC theo quy định, điều khiển xe tải đầu kéo biển kiểm soát 20C-243.28 kéo theo Sơ mi rơ moóc biển kiểm soát 20R-014.08 chở hàng hóa là xi măng, vật liệu xây dựng đến Hợp tác xã HD tại xóm BĐ, thị trấn K, huyện K, tỉnh B đỗ sát lề đường và song song với lề đường bên phải theo hướng thị trấn K - I. Đến khoảng 17 giờ 10 phút, Y điều khiển xe đến trước cửa kho bắt đầu hạ xi măng xuống kho và công nhân mở nắp thùng sau bên phải của Sơmi rơmoóc để bốc xi măng xuống kho (*nắp thùng ở khoang thứ 5, thứ 6 bên phải*). Đến 17 giờ 28 phút, Y điều khiển xe lên phía trước một đoạn để hạ bồn nước và vật liệu được xếp ở gần cuối Sơ mi rơ moóc. Y dừng xe thì công nhân bắt đầu mở cánh cửa phía trên và hạ nắp thùng (Bưởng) ở đuôi Sơmi rơmoóc xuống để bốc hàng. Y vẫn ở trên cabin xe. Đến 17 giờ 55 phút, Y tiếp tục lùi xe về trước cửa kho để tiếp tục bốc dỡ xi măng rồi bật đèn cảnh báo phía trước, phía sau và hai bên thành xe và bẻ cành cây xanh đặt cách đuôi Sơ mi rơ moóc một đoạn khoảng 20m đến 30m về hướng thị trấn Y rồi lên ca bin xe nằm nghỉ. Y không kiểm tra nên không phát hiện nắp thùng phía sau che khuất hệ thống đèn cảnh báo ở phía đuôi Sơ mi rơ moóc và không để vật phản quang trên cành cây, cũng như không đặt biển cảnh báo phía sau. Sau đó, Y tiếp tục lùi xe để công nhân thuận tiện bốc dỡ xi măng. Đến khoảng 21 giờ 21 phút cùng ngày, Hoàng Thị X, sinh năm 1988, trú tại xóm P, xã V, huyện K, tỉnh B điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại xe Lead, biển kiểm soát 11K1 - 098.52 đi đến đâm vào phần bên trái nắp thùng phía sau Sơ mi rơ moóc biển kiểm soát 20R-014.08 do Y đỗ ở bên phải đường. Hậu quả, Hoàng Thị X tử vong, xe mô tô bị hư hỏng nặng.

Sau khi tiếp nhận tin báo, hồi 22 giờ 05 phút cùng ngày, Cơ quan Cảnh sát điều tra (CSĐT) Công an huyện Trùng Khánh đã tiến hành khám nghiệm hiện trường. Xác định, hiện trường xảy ra tai nạn tại Km 196 + 730 Quốc lộ 4A thuộc xóm BĐ, thị trấn K, huyện K, tỉnh B là đoạn đường thẳng, mặt đường rải nhựa, khô ráo; lòng đường có vạch kẻ sơn đứt đoạn màu vàng. Lòng đường rộng 6,6m; lề phải bằng đất, bê tông rộng 1,5m; lề trái bằng đất rộng 1,3m. Khám nghiệm hiện trường theo chiều hướng thị trấn K đi xã PC, lấy cột mốc ký hiệu H7/196 ở lề bên trái làm mốc, lấy mép đường bên trái làm chuẩn.

Tiến hành đo đạc tại hiện trường, các vị trí lần lượt như sau:

- Vị trí số 1: là 02 (hai) đống cành cây tươi đặt trên mặt đường của lòng đường bên phải, các cành cây còn nhiều lá xanh. Đống cành cây thứ nhất có kích thước 1,2 x 0,8 mét, vị trí lá cây cao nhất cách mặt đường 0,15 mét; Đống cành

cây thứ 2 có kích thước 1,3 x 09 mét, vị trí lá cây cao nhất cao cách mặt đường 0,24 mét. Tâm đống cành cây thứ nhất cách điểm mốc, cách mép chuẩn 5,8 mét. Tâm đống cành cây thứ hai cách mốc 46,75 mét, cách mép chuẩn 4,1 mét; tâm đống cành cây thứ 2 cách tâm đống cành cây thứ nhất 1,8 mét.

- Vị trí số 2: Là các mảnh nhựa, kính, kim loại nút vỡ trên bề mặt đường trên diện 6,2 x 4,3 mét, tâm dấu vết cách mép chuẩn 3,85 mét, cách tâm đống cành cây thứ nhất (của vị trí số 1) 10,8 mét.

- Vị trí số 3: là vị trí xe ô tô đầu kéo biển kiểm soát 20C-243.28 kéo theo Sơ mi rơ moóc BKS: 20R-014.08, đầu xe hướng xã PC, đuôi xe hướng thị trấn K. Toàn bộ xe dừng đỗ ở làn đường bên phải, bề mặt bánh lăn của bánh xe phía sau cùng của Sơ mi rơ moóc phía bên phải, mép ngoài cùng bên phải tiếp xúc với bề mặt đường, cách mép phải đường 0,14 mét, cách tâm đống cành cây thứ nhất 13,58 mét. Mép bên trái ngoài cùng của bánh xe sau cùng của Sơ mi rơ moóc cách mép chuẩn 46 mét, cách đống cành cây thứ nhất (vị trí số 1) 13,68 mét. Mép ngoài cùng bên trái của bề mặt bánh lăn tiếp xúc với mặt đường của bánh xe sau cùng của Sơ mi rơ moóc cách mép chuẩn 4,05 mét. Mép ngoài cùng bên trái của bề mặt bánh lăn tiếp xúc với bề mặt đường của bánh xe phía trước bên trái của xe đầu kéo (*hàng bánh xe đầu tiên, dưới vị trí người lái xe*) cách mép chuẩn 4,19 mét; cách mốc 23,54 mét. Mép ngoài cùng bên phải của bề mặt bánh lăn tiếp xúc với mặt đường của bánh xe phía trước bên phải (dưới vị trí ghế phụ) cách mép bên phải đường 0,04 mét; cách mốc 24,12 mét. Mép ngoài cùng bên phải của bề mặt bánh lăn tiếp xúc với bề mặt đường của bánh xe phía sau cùng bên phải của xe ô tô đầu kéo (*hàng bánh xe thứ 3*) cách mép đường bên phải 0,11 mét. Xe ô tô tải đầu kéo đang bật đèn cảnh báo (*đèn tín hiệu nhấp nháy theo nhịp tắt/bật ở đầu, đuôi và xung quanh xe*), tất cả các đèn cảnh báo đều còn hoạt động.

- Vị trí số 4: là vị trí có dấu vết màu nâu đỏ, nghi máu bám dính trên đường, một phần dấu vết đã khô, một phần còn ẩm ướt trên diện 1,5 x 0,6 mét; một hình vẽ màu đen (*thể hiện vị trí nạn nhân nằm trên đường trước khi nạn nhận được đưa đến bệnh viện*) vẽ vị trí nạn nhân nằm kích thước 1,5 x 0,58 mét. Nét vẽ màu đen được xác định vị trí tiếp giáp với đỉnh đầu của nạn nhân cách mép chuẩn 1,1 mét, cách tâm đống cảnh cây thứ nhất 11,95 mét, cách góc bên trái phía dưới nắp thùng xe (*nắp thùng xe phía sau bên phái của Sơ mi rơ moóc*) là 3 mét. Nét vẽ màu đen xác định là vị trí tiếp giáp với mũi bàn chân phải của nạn nhân cách góc bên trái, phía dưới của nắp thùng xe (*nắp thùng xe phía sau bên phải của Sơ mi rơ moóc đang trong trạng thái mở từ trên xuống dưới, đặt vị trí này là "A")* là 1,6 mét; cách mép chuẩn 2,5 mét. Tâm dấu vết màu nâu đỏ nằm bên trong của hình vẽ, phía đầu của nạn nhân, sát bên trái dấu vết màu nâu đỏ có 01 (một) chiếc áo khoác màu xanh rêu có dấu vết rách thủng.

- Vị trí số 5: là vị trí xe mô tô nhãn hiệu Honda Lead, màu trắng sữa biển kiểm soát 11K1-098.52, xe đổ nghiêng, bên trái xe tiếp xúc với bề mặt đường, đầu xe hướng xã PC, đuôi xe hướng thị trấn K. Trục sau bên phải cách mép chuẩn 2,94 mét, cách vị trí "A" 1,26 mét. Trục trước bên phải xe mô tô cách mép chuẩn 3,8 mét, cách vị trí "A" 2,02 mét.

- Vị trí số 6: là vị trí của 01 (một) mũ bảo hiểm màu đỏ, có dán tem chữ "SAMSUNG", nằm trong rãnh mương thoát nước tiếp giáp lề trái của đường; cách trục sau bên phải của xe mô tô (vị trí số 5) là 5,8 mét, cách tâm đống cảnh cây thứ nhất (vị trí số 1) là 11,3 mét; cách mép chuẩn 1,8 mét. Phần kính chắn gió của mũ bị nứt vỡ, khuyết nhựa kính.

Sau khám nghiệm tiến hành tạm giữ phương tiện, các giấy tờ có liên và thu giữ Video trích xuất từ thiết bị lưu trữ Camera an ninh tại cửa hàng vật liệu xây dựng HD.

Kết quả khám nghiệm phương tiện xe ô tô tải đầu kéo biển kiểm soát 20C-243.28 kéo theo Sơ mi rơ moóc biển kiểm soát 20R-014.08, xác định: Nắp thùng phía sau của sơ mi rơ moóc đang mở gập từ trên xuống dưới có nhiều vết bẹp lõm bong tróc sơn, trượt sạch bụi, bong tróc xi măng; góc dưới bên trái của nắp thung xe bị cong vênh biến dạng, chiều hướng cong từ sau về trước; mép ngoài bên trái nắp thùng có dấu vết trượt xước, bong tróc lớp xi măng trên dấu vết bám dính chất màu đỏ và dấu vết nứt gẫy kim loại; tai khóa bên trái có bám dính chất màu trắng nghi là nhựa xe mô tô…

Kết quả khám nghiệm phương tiện xe mô tô biển kiểm soát 11K1 - 098.52, xác định: Toàn bộ phần ốp bảo vệ phía trước, cụm đèn chiếu sáng, công tơ mét, gương chiếu hậu bên phải, tay phanh, cánh yếm phía trước bên phải bị nứt vỡ, đứt cụt, xoay lệch từ trước về sau; khung trục lái bị cong gập từ trước về sau; trục tay lái bên phải có dấu hiệu trượt xước, chiều hướng từ trước về sau từ dưới lên trên; Cánh yếm bên trái và ốp nhựa tiếp giáp yếm bị nứt vỡ bụng bật khỏi vị trí ban đầu; Vành đúng kim loại của bánh xe phía trước bị đứt cụt hoàn toàn; gầm xe bị sập tiếp xúc với mặt đất và nhiều bộ phận trên phương tiện bị hư hỏng, bung, bật khỏi vị trí ban đầu.

Ngày 14/10/2024, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Trùng Khánh phối hợp với Trung tâm pháp y tỉnh Cao Bằng tiến hành khám nghiệm tử thi và ra Quyết định trưng cầu giám định để xác định nguyên nhân chết của Hoàng Thị X. Kết luận giám định tử thi số 026/24/KLGĐTT-TTPY ngày 21/10/2024 của Trung tâm Pháp y tỉnh Cao Bằng, kết luận nguyên nhân chết: Sốc đa chấn thương nặng (vỡ xương sọ, vỡ phức tạp xương hàm mặt, chấn thương ngực). (BL 75 -77)

Căn cứ kết quả thực nghiệm điều tra ngày 31/10/2024, xác định: Khi đóng nắp thùng xe phía sau (bưởng) của Sơ mi rơ moóc biển kiểm soát 20R-014.08

người điều khiển phương tiện tham gia giao thông có thể phát hiện đèn tín hiệu từ khoảng cách 200m, không phụ thuộc đèn chiếu gần hay chiếu xa. (BL 80, 81)

Về xử lý vật chứng: Xét thấy việc trả lại phương tiện, giấy tờ cho chủ sở hữu không ảnh hưởng đến quá trình giải quyết vụ án. Ngày 01/11/2024, Cơ quan CSĐT Công an huyện Trùng Khánh đã trả lại: 01 xe ô tô tải đầu kéo biển kiểm soát 20C-243.28; 01 Sơ mi rơ mooc biển kiểm soát 20R-014.08 và các giấy tờ liên quan cho Đào Văn U, sinh năm 1987, nơi ở hiện tại: Tổ Z, thị trấn K, huyện K, tỉnh B là người nhận ủy quyền của chủ phương tiện anh Nguyễn Văn Quân; 01 xe mô tô biển kiểm soát 11K1 - 098.52 cho Đoàn Cảnh A, sinh năm 1988, trú tại xóm P, xã V, huyện K, tỉnh B (chồng của bị hại).

Về phần dân sự: Ngày 28/10/2024, Nguyễn Văn Y cùng chủ phương tiện và gia đình bị hại đã tự nguyện thoả thuận bồi thường số tiền 120.000.000 đồng, trong đó: 50.000.000 đồng là tiền hỗ trợ chi phí mai táng; 50.000.000 đồng hỗ trợ cho gia đình bị hại; 20.000.000 đồng tiền hỗ trợ cho hai con nhỏ của anh A và bị hại. Anh Đoàn Cảnh A đại diện gia đình bị hại đã nhận đủ số tiền trên, không có yêu cầu gì thêm và có đơn xin không điều tra, xử lý vụ việc.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như bản Cáo trạng số: 33/CT-VKSTK ngày 27/3/2025 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Trùng Khánh đã truy tố.

Đại diện hợp pháp của bị hại, Đoàn Cảnh A vắng mặt tại phiên tòa nhưng tại Cơ quan điều tra đã được lấy lời khai và tại đơn xin xét xử X mặt đã thể hiện nội dung: Sự việc tai nạn xảy ra đối với vợ tôi (Hoàng Thị X) đã được cơ quan điều tra làm rõ và đã được thể hiện trong nội dung bản cáo trạng, tôi không có ý kiến gì thêm. Đây là vụ việc không ai mong muốn, tôi đã được chứng kiến cơ quan công an điều tra, xác minh và xem video clip ghi lại cảnh của vợ tôi, tôi nhận thấy do vợ tôi đã điều khiển xe không làm chủ được tốc độ và đâm vào xe đang dừng đỗ dẫn đến tai nạn. Gia đình tôi và bị cáo Nguyễn Văn Y đã thỏa thuận được với nhau và tôi đã tự nguyện viết đơn không yêu cầu cơ quan chức năng không tiếp tục điều tra, xử lý vụ việc, sớm kết thúc điều tra và trả lại xe mô tô cho gia đình tôi. Gia đình tôi cũng đã nhận được sự thăm hỏi và hỗ trợ từ phía anh Y và a U số tiền 120.000.000 đồng. Nay gia đình không có yêu cầu phải bồi thường gì thêm. Về trách nhiệm hình sự xin giảm nhẹ trách nhiệm cho bị cáo.

Đại diện theo ủy quyền của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, Đào Văn U: Tôi là đại diện theo ủy quyền của Nguyễn Văn Q - là chủ đầu xe kéo biển kiểm soát 20C-243.28 và sơ mi rơ mo óc 20R-014.08. Sau khi tai nạn xảy ra giữa chủ phương tiện xe và lái xe đã có thỏa thuận và đã tiến hành bồi thường thiệt hại cho gia đình người bị hại. Về phương tiện và các giấy tờ xe đã được trả lại cho chủ sở hữu. Nay tôi không có yêu cầu gì.

Trong bản luận tội, vị đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo và đề nghị:

- Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn Y phạm tội Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ.

- Về hình phạt: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 35 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Nguyễn Văn Y. Xử phạt đối với bị cáo Nguyễn Văn Y mức phạt tiền từ 30.000.000đ đến 40.000.000đ.

- Về trách nhiệm dân sự: Giữa bị cáo và đại diện hợp pháp của bị hại đã tự thỏa thuận với nhau và tại phiên tòa đại diện hợp pháp của bị hại không có yêu cầu gì thêm nên không đặt ra xem xét.

- Về vật chứng và tài sản tạm giữ đối với bị cáo: Vật chứng của vụ án đã được xử lý tại cơ quan điều tra. Vật chứng chuyển theo hồ sơ vụ án gồm: 01 giấy phép lái xe mang tên Nguyễn Văn Y, cần trả lại cho bị cáo vì không liên quan đến hành vi phạm tội.

- Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Trong phần tranh luận: Bị cáo không có gì cần tranh luận với phần luận tội của Viện kiểm sát. Đại diện hợp pháp của người bị hại không có gì cần tranh luận.

Phần nói lời sau cùng: Bị cáo tỏ ra ăn năn, hối cải và xin được hưởng sự khoan hồng của pháp luật, được hưởng mức án nhẹ nhất.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; Căn cứ vào kết quả tranh luận trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của kiểm sát viên, bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử xét thấy:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an huyện Trùng Khánh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Trùng Khánh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Nhận định của hội đồng xét xử về những chứng cứ xác định bị cáo có tội, về tính chất, mức độ hành vi phạm tội:

Tối ngày 13/10/2024, Nguyễn Văn Y điều khiển xe tải đầu kéo biển kiểm soát 20C-243.28 kéo theo Sơ mi rơ moóc biển kiểm soát 20R-014.08 đỗ sát lề

đường bên phải và chiếm một phần đường xe chạy tại đoạn đường thuộc xóm BĐ, thị trấn K, huyện K, tỉnh B để bốc dỡ hàng hóa. Kiên không đặt biển báo nguy hiểm, thực hiện các biện pháp cảnh báo chưa đầy đủ, không đảm bảo hiệu quả cảnh báo để người điều khiển phương tiện tham gia giao thông khác biết. Vi phạm điểm a, điểm d khoản 3 Điều 18 Luật giao thông đường bộ "*3. Người điều khiển phương tiện khi dừng xe, đỗ xe trên đường bộ phải thực hiện quy định sau đây: a) Có tín hiệu báo cho người điều khiển phương tiện khác biết; d) ... nếu xe đỗ chiếm một phần đường xe chạy phải đặt ngay biển báo hiệu nguy hiểm ở phía trước và phía sau xe để người điều khiển phương tiện khác biết;*". Hậu quả, Hoàng Thị X điều khiển xe mô tô đi từ phía sau đến không phát hiện cảnh báo đã đâm thẳng vào phần bên trái đuôi Sơ mi rơ moóc và tử vong tại chỗ.

Do đó, hành vi của bị cáo Nguyễn Văn Y đã phạm vào Tội vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ, quy định tại điểm a khoản 1 điều 260 Bộ luật hình sự. Như vậy, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Trùng Khánh truy tố bị cáo với tội danh và khung hình phạt trên là có căn cứ, đúng pháp luật.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến tính mạng của người khác được pháp luật bảo vệ. Vì vậy cần phải xử lý nghiêm đối với hành vi của bị cáo, mới có tác dụng giáo dục bị cáo nói riêng và phục vụ công tác đấu tranh phòng, chống tội phạm, phòng ngừa chung.

[3] Xét nhân thân, các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự, tính chất mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội của bị cáo:

- Về nhân thân: Bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự, có nơi cư trú rõ ràng.

- Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự.

- Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, có sự thăm hỏi và tích cực bồi thường thiệt hại, lo mai táng hậu sự và hỗ trợ gia đình của bị hại. Giữa bị cáo và gia đình bị hại đã tự nguyện thỏa thuận khắc phục hậu quả bằng việc bị cáo đã bồi thường thiệt hại số tiền 120.000.000 đồng. Bị cáo phạm tội lần đầu. Người đại diện hợp pháp của bị hại đã có đơn xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo. Nên bị cáo được áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình.

Sau khi xem xét, đánh giá tính chất của vụ án, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, tình tiết tăng nặng, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo. Bị cáo có nhân thân tốt, có nơi cư trú rõ rằng, có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s, b khoản 1 và khoản 2 Điều 51 bộ luật hình sự. Nên không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội

một thời gian nhất định mà áp dụng mà áp dụng hình phạt tiền đối với bị cáo cũng đủ để răn đe giáo dục bị cáo và phòng ngừa tội phạm nói chung.

- Về hình phạt bổ sung, theo quy định tại khoản 5 Điều 260 của Bộ luật hình sự, người phạm tội còn có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung. Tuy nhiên, hình phạt chính là phạt tiền đã áp dụng đối với bị cáo, nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Hội đồng xét xử xét thấy mức đề nghị về hình phạt của Kiểm sát viên đã nêu là phù hợp với quy định của pháp luật, tương xứng với tính chất, mức độ hành vi bị cáo thực hiện nên cần chấp nhận.

[4] Về vật chứng và xử lý vật chứng: Tang vật vụ án đã được Cơ quan điều tra trả lại cho chủ sở hữu hợp pháp; Việc trả lại tài sản, vật chứng của cơ quan điều tra là đúng theo quy định của pháp luật.

Vật chứng chuyển theo hồ sơ vụ án gồm một giấy phép lái xe mang tên Nguyễn Văn Y, sinh ngày 15/02/1988. Xét thấy đây là giấy tờ cá nhân không liên quan đến hành vi phạm tội nên cần trả lại cho chủ sở hữu hợp pháp.

[5] Về nghĩa vụ nộp án phí hình sự sơ thẩm: Cần buộc bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

[6] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị hại, người đại diện theo ủy quyền của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

[1] Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Văn Y phạm tội *"Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ";*

- Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 35, Bộ luật Hình sự;

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Y mức phạt tiền 35.000.000đ (Ba mươi lăm triệu đồng). Xác nhận bị cáo đã nộp tại Chi cục thi hành dán dân sự huyện Trùng Khánh, tỉnh Cao Bằng số tiền 10.000.000đ (Mười triệu đồng) theo Biên lai số: 0003093, ngày 14 tháng 5 năm 2025. Bị cáo còn phải nộp số tiền là 25.000.000đ (Hai mươi lăm triệu đồng).

[2]. Về xử lý vật chứng: Trả lại cho bị cáo một giấy phép lái xe mang tên Nguyễn Văn Y, sinh ngày 15/02/1988; Nơi cư trú: Xã C, thành phố N, tỉnh N; số: 190128203325, hạng E, FC do Sở Giao thông vận tại tỉnh Thái Nguyên cấp ngày 04/4/2022, có giá trị sử dụng đến ngày 04/4/2027.

[3] Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

Xử buộc bị cáo Nguyễn Văn Y phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm để sung công quỹ nhà nước.

[4] Về quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự.

Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án; Người đại diện hợp pháp của bị hại có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được tống đạt hợp lệ; Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án liên quan đến quyền và lợi ích hợp pháp của mình trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Cao Bằng;
- VKSND tỉnh Cao Bằng;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Cao Bằng;
- VKSND huyện Trùng Khánh;
- Phân trại tạm giam khu vực huyện Trùng Khánh;
- Chi cục THADS huyện Trùng Khánh;
- Bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị hại, người có QLNVLQ;
- Lưu HS vụ án; Lưu án văn.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nông Quốc Hùng

HỘI THẨM NHÂN DÂN ***THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA***

Nông Quốc Hùng